TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 12/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Mạnh Dũng
2. Ông Võ Nguyên Giác.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND huyện Chư Păh - Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Ngọc D (tên gọi khác: D1); sinh năm 1983 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ dân phố .., thị trấn I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Ngọc A (đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm: 1959. Bị cáo có vợ Bùi Thị Kim K, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020.Tiền án: Ngày 29/9/2010, bị TAND quận 12, TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 30/4/2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 30/9/2005, bị TAND huyện Chư Păh tuyên phạt 05 tháng 11 ngày tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tháng 9/2005, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (đã được xóa án tích).Tiền sự: Ngày 23/3/2021, bị Công an huyện Chư Păh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến nay. Có mặt

2. **Vũ Đình Công L** (tên gọi khác: C); sinh năm 1994 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Tổ dân phố .., thị trấn I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình T, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1973.Tiền án: Ngày 19/9/2019, bị TAND TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội '*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 01/7/2020, chấp hành xong

hình phạt và trở về địa phương sinh sống (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Ngày 23/3/2021, bị Công an huyện Chư Păh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến nay. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ dân phố …, thị trấn I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Người làm chứng:

1. Anh Rơ Châm G, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Làng R, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2 . Anh Rơ Châm A, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Làng O, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người phiên dịch*: Bà Rơ Châm Yol – Cán bộ Phòng Văn hóa thông tin, huyện Chư Păh, Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ sáng ngày 12/01/2021, Đặng Ngọc D rủ Vũ Đình Công L (là hai đối tượng nghiện ma tuý) đi lên TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum để mua ma túy về sử dụng. Vì được D hứa cho sử dụng ma túy chung nên L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81H7-78… của gia đình chở D từ thị trấn I, Chư Păh, Gia Lai lên TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum để mua ma túy. Khi đến cầu ĐL thuộc địa phận TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum, L dừng xe lại, còn D đi bộ thêm khoảng 100m gặp đối tượng tên M (không xác định được lai lịch) để thoả thuận mua ma tuý. Sau khi thỏa thuận, D đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng, M đưa cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa có chứa các vật chất rắn màu trắng hình dạng không xác định và một ít bột màu trắng trộn lẫn nhau (D khai nhận là ma túy loại Heroin). Sau khi nhận gói ma túy từ M, D cất số ma túy này vào túi áo khoác rồi L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81H7-78… chở D về lại TT. I, Chư Păh, Gia Lai. Trên đường về, D và L vào khu ruộng vắng người ở xã HB, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum lấy một ít ma túy vừa mua được đem ra cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong, D cất số ma túy còn lại vào áo khoác rồi cả hai điều khiển xe mô tô về TT. I, Chư Păh, Gia Lai. Khi đến địa phận làng R, xã I, Chư Păh thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh bắt quả tang; thu giữ: 01 gói giấy màu trắng được cố định bằng một sợi dây thun cao su màu xanh lá cây; mở gói giấy ra bên trong có 01 mảnh giấy màu hồng nhạt, mở gói giấy màu hồng nhạt có các vật màu trắng hình dạng không xác định và một ít bột màu trắng trộn lẫn nhau; 01 bơm kim tiêm dài 15cm (loại 1cc) phần thân kim tiêm bằng nhựa trắng trong có chữ "Discard after use" và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 81H7-78….

Tại bản kết luận giám định số: 89 ngày 19/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy

màu hồng nhạt (bên ngoài bọc gói giấy màu trắng) trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,8943 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Đặng Ngọc D từ 18 đến 21 tháng tù.

Tuyên phạt bị cáo Vũ Đình Công L từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35; khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L không có công việc ổn định, không có tài sản gì, nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 81H7-78… - đây là tài sản của bà Lê Thị Kim L, khi L sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy, bà L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã ra trả lại chiếc xe trên cho bà Lê Thị Kim L.

Đối với đối tượng tên M - là người đã bán ma túy cho Đặng Ngọc D, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của M nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đang tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 55 phút, ngày 12/01/2021 tại khu vực suối Ia N, thuộc Làng R, xã I, huyện Chư Păh, các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L đang có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,8943 gam ma túy loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng, thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L đã thỏa mãn cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo ngẫu nhiên rủ nhau mua ma túy về sử dụng chứ không có sự câu kết, phân công thực hiện tội phạm nên phạm tội không có tổ chức. Bị cáo Đặng Ngọc D vừa là người khởi xướng và thực hành tích cực, trực tiếp tìm đối tượng tên M để mua ma túy; bị cáo Vũ Đình Công L là người hưởng ứng, được D hứa cho sử dụng ma túy chung nên đã trực tiếp điều khiển xe mô tô chở D đi mua ma túy, nên vai trò của L thấp hơn. Vì vậy, mức hình phạt của bị cáo D cũng cao hơn bị cáo L.

Các bị cáo đều là người nghiện ma túy và cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành. Các bị cáo cũng biết tác hại của ma tuý làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và làm lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng vẫn cố tình phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đặng Ngọc D có nhân thân xấu, ngày 30/9/2005 bị TAND huyện Chư Păh tuyên phạt 05 tháng 11 ngày tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" (đã được xóa án tích). Tuy nhiên, các bị cáo sau khi bị bắt giữ và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35; khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L không có công việc ổn định, không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 81H7-78…, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã ra trả lại cho chủ sở hữu, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc D 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 12/01/2021.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Công L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 12/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư có đặc điểm: Tại mép dán mặt sau có các dấu tròn có nội dung "**CÔNG AN HUYỆN CHƯ PĂH TỈNH GIA LAI* CÔNG AN XÃ I**" và các chữ ký ghi họ tên Trần Văn L, Phan Văn P, Vũ Đình Công L, Đặng Ngọc D và R'Chăm L.

- 01 bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước có dòng chữ "*Số 89/PC09, ngày 19 tháng 01 năm 2021*", tại mép dán mặt sau có đóng các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "**CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"** và các chữ ký của các ông Trần Văn L, Lê Tiến L và Bùi Sĩ T.

(*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết, 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Ngọc D và Vũ Đình Công L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- VKSND h. Chư Păh;
- CA h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Hòa